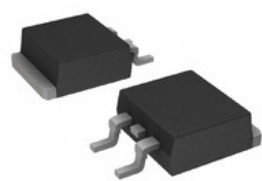




# DATASHEET

## SQD90P04-9M4L\_GE3

Giới thiệu	MOSFET P-CH 40V 90A TO252AA	
Loại sản phẩm	Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn	
Nhà sản xuất	Vishay Siliconix	
Website	<a href="http://demo.semitech.vn">demo.semitech.vn</a>	
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>	

### Thông tin sản phẩm

SQD90P04-9M4L\_GE3 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử SQD90P04-9M4L\_GE3, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng SQD90P04-9M4L\_GE3 Electro-Films (EFI) / Vishay với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	<b>SQD90P04-9M4L_GE3</b>	Thông tin sản phẩm	MOSFET P-CH 40V 90A TO252AA
Loại sản phẩm	Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	Vishay Siliconix
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	2.5V @ 250µA
Vgs (Tối đa)	±20V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	TO-252AA	Loại	Automotive, AEC-Q101, TrenchFET®
Rds On (Max) @ Id, VGS	9.4 mOhm @ 17A, 10V	Điện cực phân tán (Max)	136W (Tc)
Bao bì	Tape & Reel (TR)	Gói / Case	TO-252-3, DPak (2 Leads + Tab), SC-63
Vài cái tên khác	SQD90P04-9M4L_GE3TR	Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 175°C (TJ)
gắn Loại	Surface Mount	Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	6675pF @ 20V
Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	155nC @ 10V	Loại FET	P-Channel



---

Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	4.5V, 10V	Xả để nguồn điện áp (Vdss)	40V
miêu tả cụ thể	P-Channel 40V 90A (Tc) 136W (Tc) Surface Mount TO-252AA	Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	90A (Tc)
Báo giá & đặt hàng	<a href="tel:0335260538">Hotline: 0335260538</a> - <a href="mailto:admin@semitech.vn">admin@semitech.vn</a>		



## Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased